

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HSST
Ngày 16 tháng 7 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu H

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tú và ông Trần Văn Hòa.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Chinh - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn
Thị Thu H1 - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6
năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 02
tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn HùngGiới tính: N.

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1987 tại C, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12.

Bố đẻ: Hoàng Văn L, sinh năm 1954; Mẹ đẻ: Đỗ Thị H2, sinh năm 1958.

Vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1989. Hiện bố mẹ và vợ ở khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú
Thọ.

Con: Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm
2015.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 19/3/2024, áp dụng biện pháp tạm giam ngày 25/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh P. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đỗ Minh H3, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu X, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+ Anh Dương Quốc T2, sinh năm 1995. Địa chỉ: khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/3/2024, tại đoạn đường liên vùng thuộc khu X, xã H, huyện C, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện C, phối hợp cùng Công an xã H đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát thì phát hiện một nam giới có biểu hiện nghi vấn vi phạm ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam giới khai nhận tên là **Hoàng Văn H4** – sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ đồng thời tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái của H4 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Tại chỗ, H4 khai nhận đây là ma túy heroin, H4 tàng trữ nhằm mục đích bán cho ai có nhu cầu mua, chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra, thu giữ. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C còn thu giữ của H4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám đã cũ, bên trong lắp sim số 0377.559.754; 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda SH màu trắng đen, BKS: 19F1-165.57 và 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H4. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Hoàng Văn H4 cùng toàn bộ vật chứng về Công an huyện C để giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn H4 ở khu T, xã Y, huyện C. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 343/QĐ-TCGD trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh P giám định đối với chất bột cục màu trắng trong 01 gói giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn H4. Tại Kết luận giám định số 389/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy; có khối lượng là: **0,202 gam**; loại **Heroin (H)**.”*

Heroin (hay Heroine, D): số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NDD-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

- Hoàn lại đối tượng sau giám định: 0,145 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của phòng K- Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn H4 còn tự khai nhận ngoài lần tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán như đã nêu trên, Hoàng Văn H4 còn bán trái phép chất ma túy 03 lần cho Đỗ Minh H3 – sinh năm 1984, nơi cư trú: khu X, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể các lần như sau:

Lần 1: khoảng 11 giờ ngày 13/3/2024 khi H4 đang đi làm thì có Đỗ Minh H3 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 màu đen đã cũ có gắn thẻ sim số 0798.538.668 gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám đã cũ, có lắp sim số 0377.559.754 của H4 để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy loại H5, H4 đồng ý. H4 nói lại với H3 là đang đi làm đến 18 giờ cùng ngày sẽ gọi lại cho H3. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi H4 đi làm về, H4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng đen, BKS: 19F1- 165.57 (xe mô tô của anh Hoàng Văn T1 cho H4 mượn để đi làm) đi xuống khu vực gần cầu T. Tại đây H4 có mua 01 gói ma túy loại Heroin của người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ làm nghề xe ôm với giá 500.000 đồng. H4 cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô đi về nhà ở khu T, xã Y. Khi về đến nhà H4 lấy một ít ma túy loại Heroin vừa mua được rồi sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/3/2024, H4 điều khiển xe moto Honda SH, BKS: 19F1-165.57 đi xuống nhà H3 ở khu X, xã H. Tại đây H4 đã bán cho H3 01 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng với giá 500.000 đồng như thỏa thuận trước đó.

Lần 2: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2024 H3 vẫn sử dụng điện thoại có số 0798.538.668 gọi vào số điện thoại của H4 là 0377.559.754 hỏi mua của H4 1.000.000 đồng tiền ma túy loại Heroin, H4 đồng ý. H4 bảo H3 phải đưa tiền trước và hẹn 18 giờ cùng ngày thì hẹn gặp H3 để lấy tiền, H4 đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H4 điều khiển xe mô tô Honda SH, BKS: 19F1-165.57 đến cổng nhà H3, thì gặp một mình H3, H3 liền đưa cho H4 1.000.000 đồng tiền mua ma túy loại Heroin, H4 cầm tiền đi xuống khu vực cầu T. Tại đây H4 mua 01 gói ma túy loại Heroin của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ làm nghề xe ôm mà H4 đã mua

trước đó với giá 1.000.000 đồng. H4 cầm gói ma túy đi về nhà, khi đi đến cầu T thuộc xã H. H4 dừng xe ven đường rồi chia một phần gói ma túy vừa mua được cất trong người, số còn lại H4 gói lại rồi đi về nhà H3 để giao cho H3. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày H4 đi đến cổng nhà H3 rồi đưa H3 01 gói ma túy không xác định được khối lượng như thỏa thuận trước đó. Đối với gói ma túy mà H4 cất trong người, khi về nhà H4 đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 3: Vào khoảng 18 giờ ngày 18/3/2024 H3 vẫn sử dụng số điện thoại 0798.538.668 gọi vào số điện thoại của H4 là 0377.559.754 hỏi mua của H4 500.000 đồng tiền ma túy loại H5, H4 đồng ý. H4 bảo H3 phải đưa tiền trước, Hòa đồng ý. Sau đó H4 điều khiển xe mô tô Honda SH, BKS: 19F1-165.57 đi đến cổng nhà H3, gặp H4, H3 liền đưa cho H4 500.000 đồng tiền mua ma túy loại Heroin, H4 cầm tiền đi xuống khu vực cầu T. Tại đây H4 mua 01 gói ma túy loại Heroin của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ làm nghề xe ôm mà H4 đã mua trước đó với giá 500.000 đồng. H4 cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực cầu T thuộc xã H. H4 dừng xe ven đường rồi chia một phần gói ma túy vừa mua được vào gói giấy rồi cất trong người, số còn lại H4 gói lại rồi đi về nhà H3 để giao cho H3. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày H4 đi đến cổng nhà H3 rồi đưa cho H3 01 gói ma túy không xác định được khối lượng như thỏa thuận trước đó. Đối với gói ma túy mà H4 cất trong người, khi về nhà H4 đã sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn H4, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành triệu tập đối với Đỗ Minh H3. Tại Cơ quan điều tra Đỗ Minh H3 thừa nhận hành vi mua trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H4 nhằm mục đích sử dụng cho bản thân vào các ngày 13/3/2024; 16/3/2024; 18/3/2024 đúng như H4 đã khai. Hiện tại H3 đã sử dụng hết số ma túy nói trên. H3 tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 màu đen đã cũ có gắn thẻ sim số 0798.538.668.

Đối với số ma túy H3 đã mua của H4, khi mua bán, không thỏa thuận với nhau về khối lượng mà chỉ thỏa thuận về số tiền. Sau khi mua được ma túy, H3 sử dụng một mình hết. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện C không xác định được khối lượng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, H4 khai: vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 19/3/2024 H4 điều khiển xe mô tô Honda SH, BKS: 19F1-165.57 đi xuống khu vực cầu T, tại đây H4 gặp và mua của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ làm nghề xe ôm 01 gói ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy về nhà, lấy một ít rồi sử dụng cho bản thân, số còn lại tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Ngày 19/3/2024 khi H4 đang tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 19/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã đề nghị Trung tâm y tế huyện C xác định tình trạng sử dụng ma túy của Hoàng Văn H4. Kết quả: Hoàng Văn H4 dương tính với ma túy Morphin/heroin.

Ngày 21/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã đề nghị Trung tâm y tế huyện C xác định tình trạng sử dụng ma túy của Đỗ Minh H3. Kết quả: Đỗ Minh H3 dương tính với ma túy Morphin/heroin.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT - VKSCK ngày 28 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H4 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H4 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H4 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H4.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 2158457 của phòng K Công an tỉnh P được dán kín, mặt trước bì giấy có ghi “ trả lại 0,145 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”; 01 phôi sim số 0377.559.754 thu giữ của H4; 01 phôi sim số 0798.538.668 thu giữ của H3.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám thu giữ của Hoàng Văn H4.

Trả lại cho Hoàng Văn H4 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H4.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 01/7/2024).

Tịch thu, truy thu của Hoàng Văn H4 số tiền 2.000.000đ là tiền H4 bán ma túy cho H3 để nộp ngân sách nhà nước .

Xác nhận ngày 01/4/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho anh Hoàng Văn T1 01 xe mô tô Honda SH màu trắng đen, BKS:19F1- 165.57 (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2024).

Xác nhận ngày 01/4/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho anh Dương Quốc T2 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno6 màu đen đã cũ (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2024).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H4 phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn H4 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/3/2024, tại đoạn đường liên khu thuộc khu X, xã H, huyện C, Hoàng Văn H4 đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,202 gam** ma túy **loại Heroin** nhằm mục đích bán trái phép cho ai cho nhu cầu mua, nhưng H4 chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra Hoàng Văn H4 đã 03 lần bán ma túy Đỗ Minh H3, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/3/2024, tại công nhà H3 ở khu X, xã H, H4 đã bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng cho H3 với giá: 500.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 16/3/2024 tại công nhà H3 ở khu X, xã H, H4 đã bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng cho H3 với giá: 1.000.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng hơn 21 giờ ngày 18/3/2024 tại công nhà H3 ở khu X, xã H, H4 đã bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin không xác định được khối lượng cho H3 với giá: 500.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; L1 khai người làm chứng; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H4 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

..."

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, mua bán, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm cho xã hội. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn H4 có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn H4 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn H4 được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Hoàng Văn H4 quá trình sinh sống tại địa phương có công cứu người bị đuối nước và cứu người bị tai nạn; bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Văn L và mẹ đẻ là bà Đỗ Thị H2 là người có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn H4 không có tài sản gì, không có việc làm ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H4 và Đỗ Minh H3 ngày 20/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C chuyển hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H4 và H3 đến Công an huyện C để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán trái phép ma túy loại Heroin cho H4 tại khu vực cầu T vào ngày 13/3/2024; 16/3/2024; 18/3/2024; 19/3/2024 như H4 đã khai. Do H4 không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác minh. Do vậy Cơ quan CSĐT công an huyện C không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Đối với việc anh Hoàng Văn T1 cho H4 mượn xe mô tô và anh Dương Quốc T2 cho H3 mượn điện thoại. Tuy nhiên anh T1 không biết H4 sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, anh T2 không biết việc H3 sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không đề cập xử lý đối với anh T1 và anh T2 là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong số 2158457 của phòng K Công an tỉnh P được dán kín, mặt trước bì giấy có ghi “ trả lại 0,145 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”; 01 gói sim số 0377.559.754 thu giữ của H4; 01 gói sim số 0798.538.668 thu giữ của H3. Là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám thu giữ của H4. Đây chiếc điện H4 dùng để liên lạc khi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H4 cần trả lại cho bị cáo H4 là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô Honda SH màu trắng đen, BKS:19F1- 165.57 thu giữ của H4 khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Hoàng Văn T1. Anh T1 cho H4 mượn để đi làm, anh T1 không biết H4 sử dụng chiếc xe mô

tô trên để đi mua ma túy. Do vậy ngày 01/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định trả lại tài sản là chiếc xe mô tô trên cho anh T1 là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno6 màu đen đã cũ thu giữ của Đỗ Minh H3. Quá trình điều tra đã xác định, chiếc điện thoại trên là của anh Dương Quốc T2 cho H3 mượn, anh T2 không biết việc H3 sử dụng điện thoại vào việc liên hệ để mua ma túy. Nên ngày 01/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh T2 là phù hợp.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

I, Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H4 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H4 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H4.

II, Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 2158457 của phòng K Công an tỉnh P được dán kín, mặt trước bì giấy có ghi “ trả lại 0,145 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”; 01 phôi sim số 0377.559.754 thu giữ của H4; 01 phôi sim số 0798.538.668 thu giữ của H3.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám thu giữ của Hoàng Văn H4.

Trả lại cho Hoàng Văn H4 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H4.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 01/7/2024).

Tịch thu, truy thu của Hoàng Văn H4 số tiền 2.000.000đ là tiền H4 bán ma túy cho H3 để nộp ngân sách nhà nước .

Xác nhận ngày 01/4/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho anh Hoàng Văn T1 01 xe mô tô Honda SH màu trắng đen, BKS:19F1- 165.57 (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2024).

Xác nhận ngày 01/4/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho anh Dương Quốc T2 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno6 màu đen đã cũ (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2024).

III, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H4 phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án hình sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7a, Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THA huyện Cẩm Khê;
- Công an huyện C;
- UBND xã Y;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, AV.

**T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Thu Huyền